Cơ quan phát hành: VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1916/QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 02 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Nghị quyết số 37/2026/QH16 ngày 24 tháng 8 năm 2026 của Quốc hội về cơ chế, chính sách đặc thù để xử lý vi phạm pháp luật liên quan đến kinh tế nhà nước, kinh tế tư nhân và ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 37/2026/QH16 ngày 24 tháng 8 năm 2026 của Quốc hội về cơ chế, chính sách đặc thù để xử lý vi phạm pháp luật liên quan đến kinh tế nhà nước, kinh tế tư nhân và ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 80/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Bộ Công an tại Tờ trình số 608/TTr-BCA-CSKT ngày 29 tháng 9 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thi hành Nghị quyết số 37/2026/QH16 ngày 24 tháng 8 năm 2026 của Quốc hội về cơ chế, chính sách đặc thù để xử lý vi phạm pháp luật liên quan đến kinh tế nhà nước, kinh tế tư nhân và ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố và Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang bộ;
- HĐND, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, PTTgTT, các Vụ, Cục, Công báo;
- Lưu: VT, V.I (02), VHQ 15

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Phạm Gia Túc

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Nghị quyết số 37/2026/QH16 ngày 24/8/2026 của Quốc hội về cơ chế, chính sách đặc thù để xử lý vi phạm pháp luật liên quan đến kinh tế nhà nước, kinh tế tư nhân và ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số

(Kèm theo Quyết định số 1916/QĐ-TTg ngày 02 tháng 10 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ)

Nghị quyết số 37/2026/QH16 ngày 24/8/2026 của Quốc hội về cơ chế, chính sách đặc thù để xử lý vi phạm pháp luật liên quan đến kinh tế nhà nước, kinh tế tư nhân và ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số (sau đây gọi là Nghị quyết) đã kịp thời thể chế hóa các quan điểm, chủ trương của Đảng, ban hành chính sách đặc thù nhằm khuyến khích, bảo vệ cán bộ, công chức, viên chức và chủ thể năng động, sáng tạo, "dám nghĩ, dám làm" vì lợi ích chung; xử lý nghiêm tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, không hình sự hóa các quan hệ kinh tế. Qua đó, tạo hành lang pháp lý tháo gỡ điểm nghẽn, thúc đẩy phát triển kinh tế nhà nước, kinh tế tư nhân và ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

Để việc triển khai thi hành Nghị quyết đồng bộ, thống nhất, kịp thời, hiệu quả, Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Nghị quyết với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định đầy đủ, toàn diện các công việc, nhiệm vụ và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thi hành Nghị quyết, bảo đảm kịp thời, thống nhất và hiệu quả, tránh lãng phí nguồn lực.

b) Phân công nhiệm vụ cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp trong việc thực hiện các hoạt động triển khai Nghị quyết theo quan điểm "06 rõ: rõ người, rõ việc, rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm, rõ thời gian và rõ kết quả".

c) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của bộ, ngành và địa phương, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thi hành Nghị quyết, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động, góp phần đưa các cơ chế, chính sách đặc thù, nguyên tắc, yêu cầu của Nghị quyết đi ngay vào cuộc sống, phát huy hiệu quả trong thực tiễn.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm thống nhất trong chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong triển khai thi hành Nghị quyết.

b) Nội dung công việc phải bảo đảm tính khả thi, phù hợp với thực tiễn, gắn với việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ và các văn bản có liên quan đến Nghị quyết, gắn với trách nhiệm, vai trò của cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì, cơ quan phối hợp và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong hoạt động triển khai, thi hành Nghị quyết.

c) Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ chịu trách nhiệm toàn diện và chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch, thực hiện trách nhiệm giải trình về tiến độ, kết quả thực hiện và việc sử dụng nguồn lực theo quy định, bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh lãng phí.

d) Thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai thi hành Nghị quyết.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Tổ chức quán triệt, truyền thông, phổ biến Nghị quyết và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Nghị quyết

a) Ở Trung ương

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Nội vụ.

- Cơ quan phối hợp: Các Ủy ban của Quốc hội, các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quán triệt, phổ biến Nghị quyết trong năm 2026; các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Nghị quyết quán triệt, phổ biến sau khi được ban hành.

- Sản phẩm: Hội nghị, tọa đàm, tài liệu phổ biến, tài liệu truyền thông.

b) Ở địa phương

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026.

- Sản phẩm: Hội nghị, tọa đàm, tài liệu phổ biến, tài liệu truyền thông, các bài đăng trên báo, tạp chí, phóng sự.

2. Xây dựng văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Nghị quyết

a) Xây dựng, ban hành Thông tư liên tịch của các cơ quan liên ngành tư pháp Trung ương hướng dẫn thực hiện cơ chế, chính sách đặc thù về hình sự, tố tụng

hình sự, thi hành án hình sự của Nghị quyết để xử lý vi phạm pháp luật liên quan đến kinh tế nhà nước, kinh tế tư nhân và ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp và các cơ quan, tổ chức có liên quan; phối hợp Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao.

- Thời gian thực hiện: Tháng 12/2026.

- Sản phẩm: Thông tư liên tịch của các cơ quan liên ngành tư pháp Trung ương; báo cáo kết quả thực hiện.

b) Rà soát, sửa đổi, bổ sung quy định về xử lý kỷ luật đối với cán bộ, công chức vi phạm pháp luật liên quan đến kinh tế nhà nước, kinh tế tư nhân và ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số nhưng vì lợi ích chung để thực hiện cơ chế, chính sách đặc thù của Nghị quyết.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Nội vụ.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Tháng 10/2026.

- Sản phẩm: Nghị định của Chính phủ.

c) Xây dựng, ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện cơ chế, chính sách đặc thù của Nghị quyết để xử lý kỷ luật đối với người thuộc lực lượng vũ trang nhân dân vi phạm pháp luật liên quan đến kinh tế nhà nước, kinh tế tư nhân và ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số nhưng vì lợi ích chung.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an và Bộ Quốc phòng.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Tháng 12/2026.

- Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn theo thẩm quyền.

d) Cung cấp thông tin, tài liệu và ý kiến chuyên môn để xác định các vấn đề về rủi ro, quy trình, quy định, biện pháp phòng ngừa; trường hợp chưa có pháp luật điều chỉnh về quy trình, quy định hoặc giữa các quy định của pháp luật còn mâu thuẫn, chồng chéo, chưa đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn nhưng xuất phát từ yêu cầu, đòi hỏi cấp thiết của thực tiễn, có cách làm đột phá, tháo gỡ, giải quyết những điểm nghẽn, nút thắt tại thời điểm xảy ra hành vi gây thiệt hại trong hoạt động ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; đồng thời cho ý kiến đánh giá về kết quả, hiệu quả ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số đã triển khai; làm cơ sở để người đứng đầu các bộ, ngành, cơ quan Trung ương, địa phương đánh giá theo khoản 7 Mục II và các cơ quan tiến hành tố tụng xem xét, áp dụng cơ chế, chính sách đặc thù quy định tại Nghị quyết.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp, các cơ quan liên ngành tư pháp Trung ương và các bộ, ngành, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Xác định, thông báo đầu mối, tổ chức chuyên môn trong tháng 10/2026; thường xuyên phối hợp, cung cấp thông tin, tài liệu, ý kiến chuyên môn theo yêu cầu của cơ quan, người có thẩm quyền và cơ quan tiến hành tố tụng đối với các vụ án, vụ việc cụ thể trong quá trình thực hiện Nghị quyết.

- Sản phẩm: Văn bản cung cấp thông tin, tài liệu, ý kiến chuyên môn đối với từng vụ việc, vụ án cụ thể theo yêu cầu.

3. Rà soát, xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật để phù hợp với Nghị quyết trong trường hợp cần thiết

a) Đối với các văn bản thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành rà soát, lập Danh mục văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới trong tháng 11/2026; việc sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản thực hiện theo lộ trình, bảo đảm phù hợp với thời hạn thực hiện Nghị quyết.

- Sản phẩm: Danh mục văn bản quy phạm pháp luật cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới; văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới theo thẩm quyền.

b) Đối với các văn bản thuộc trách nhiệm quản lý của các bộ, cơ quan ngang bộ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp.

- Cơ quan chủ trì: Các bộ, cơ quan ngang bộ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Công an, Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Các bộ, cơ quan ngang bộ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp gửi Danh mục văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, ban hành mới về cơ quan có thẩm quyền trong tháng 11/2026; việc sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới văn bản thực hiện theo lộ trình, bảo đảm phù hợp với thời hạn thực hiện Nghị quyết.

- Sản phẩm: Danh mục văn bản quy phạm pháp luật cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới; văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới theo thẩm quyền.

4. Cập nhật Nghị quyết và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Nghị quyết vào Bộ pháp điển đề mục hình sự, tố tụng hình sự, thi hành án hình sự, kinh tế và khoa học, công nghệ

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

- Sản phẩm: Bộ pháp điển được cập nhật kịp thời theo quy định.

5. Hội nghị, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về các nội dung của Nghị quyết

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính và Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

- Sản phẩm: Báo cáo kết quả Hội nghị, tập huấn, bồi dưỡng.

6. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ thi hành Nghị quyết; tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị về Nghị quyết; kiểm tra, đôn đốc, theo dõi tình hình tổ chức thực hiện Nghị quyết và các văn bản hướng dẫn thi hành Nghị quyết

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ và Thanh tra Chính phủ.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan, tổ chức có liên quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, trả lời phản ánh, kiến nghị, đôn đốc tổ chức thi hành Nghị quyết.

7. Rà soát, xử lý các vụ việc, vụ án thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết

- Các bộ, ngành, cơ quan Trung ương, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công khẩn trương, nghiêm túc thi hành các nội dung của Nghị quyết; tổng rà soát, lập danh sách, phân loại các vụ việc, vụ án thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết *(vi phạm xảy ra trước ngày 01/9/2026 và còn thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự, còn thời hiệu thi hành án phạt tù theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 13 của Nghị quyết)* theo nhóm đối tượng, mức độ, điều kiện áp dụng chính sách; nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý đối với các vụ việc, vụ án đã rà soát, báo cáo; đồng thời đề xuất phương án xử lý tài sản, dự án, công trình liên quan (nếu có), gửi kèm hồ sơ báo cáo cấp có thẩm quyền; cung cấp hồ sơ, tài liệu và cho ý kiến chuyên môn thuộc phạm vi quản lý cho cơ quan tiến hành tố tụng khi có yêu cầu.

Đối với tài sản là kết quả nghiên cứu, quyền sở hữu trí tuệ, phần mềm, dữ liệu và cơ sở dữ liệu thuộc các vụ việc, vụ án được xử lý theo Nghị quyết, phương án xử lý phải xác định rõ tình trạng pháp lý, quyền quản lý, sử dụng, đơn vị tiếp nhận và điều kiện tiếp tục khai thác; bảo đảm lưu giữ đầy đủ hồ sơ, tài liệu, chứng cứ, an toàn dữ liệu và tuân thủ quyết định của cơ quan có thẩm quyền, tránh thất thoát, lãng phí; tách bạch với việc xử lý trách nhiệm hình sự, kỷ luật của tổ chức, cá nhân vi phạm theo khoản 4 Điều 3 của Nghị quyết.

- Người đứng đầu các bộ, ngành, cơ quan Trung ương, địa phương chịu trách nhiệm toàn diện trong việc đánh giá tính hiệu quả kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của các hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh và ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số đã triển khai; khả năng, phương án, điều kiện khả thi để khắc phục hậu quả thiệt hại, làm căn cứ để áp dụng chính sách; phân công cơ quan, đơn vị theo dõi, kiểm tra tiến độ, kết quả thực hiện cam kết khắc phục hậu quả thiệt hại và thông báo kịp thời cho cơ quan tiến hành tố tụng.

- Bộ Công an là cơ quan đầu mối tiếp nhận, tổng hợp chung danh sách, kết quả rà soát vụ việc, vụ án do các bộ, ngành, cơ quan Trung ương, địa phương gửi về để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; các bộ, ngành, cơ quan Trung ương, địa phương chịu trách nhiệm chính trong việc chủ động rà soát, lập danh sách, báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý, áp dụng cơ chế, chính sách đặc thù của Nghị quyết đối với vụ việc, vụ án thuộc phạm vi quản lý và gửi kết quả để Bộ Công an tổng hợp chung. Bộ Tài chính tổng hợp tình hình, kết quả xử lý tài sản, dự án, công trình liên quan theo báo cáo của các bộ, ngành, cơ quan Trung ương, địa phương; hướng dẫn khi có vướng mắc chung về nghiệp vụ tài chính, ngân sách theo chức năng, thẩm quyền quản lý nhà nước.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành rà soát, lập danh sách vụ việc, vụ án đợt đầu trong 30 ngày kể từ ngày Kế hoạch này được ban hành; định kỳ hằng năm trước ngày 10/9 hoặc đột xuất theo đề nghị của cơ quan, người có thẩm quyền, các bộ, ngành, cơ quan Trung ương, địa phương rà soát, cập nhật, bổ sung danh sách vụ việc, vụ án phát sinh mới thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết, gửi Bộ Công an để tổng hợp; các nội dung còn lại thực hiện thường xuyên.

- Sản phẩm: Danh sách, báo cáo vụ việc, vụ án đã rà soát, phân loại; văn bản đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý; phương án xử lý tài sản, dự án, công trình liên quan (nếu có); báo cáo tổng hợp của Bộ Công an; báo cáo tổng hợp tình hình, kết quả xử lý tài sản, dự án, công trình và văn bản hướng dẫn nghiệp vụ tài chính, ngân sách (khi có vướng mắc chung) của Bộ Tài chính.

8. Xây dựng cơ chế phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi lợi dụng chính sách đặc thù của Nghị quyết để tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, trục lợi, bao che vi phạm (quy định tại khoản 6 Điều 3 và khoản 4 Điều 13 của Nghị quyết)

- Cơ quan chủ trì: Thanh tra Chính phủ.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính; phối hợp Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

- Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi lợi dụng chính sách.

9. Giám sát việc thực hiện cam kết khắc phục hậu quả thiệt hại; tổ chức thực hiện chính sách đối với tổ chức, cá nhân được áp dụng cơ chế, chính sách đặc thù của Nghị quyết

a) Giám sát việc thực hiện cam kết, tiến độ khắc phục hậu quả thiệt hại trong thời gian tạm hoãn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với giai đoạn giải quyết nguồn tin về tội phạm, điều tra vụ án hình sự (khoản 3, khoản 5 Điều 9 của Nghị quyết).

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an, Bộ Quốc phòng.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố nơi có vụ việc; Bộ Tài chính.

- Thời gian: Thường xuyên, trong suốt thời gian tạm hoãn, tạm đình chỉ.

- Sản phẩm: Kết quả kiểm tra, giám sát; quyết định hủy bỏ tạm đình chỉ (nếu vi phạm cam kết).

b) Tổ chức thực hiện chính sách miễn, giảm nhẹ mức kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức và người thuộc lực lượng vũ trang nhân dân (Điều 11 của Nghị quyết).

- Cơ quan chủ trì: Cơ quan có thẩm quyền xử lý kỷ luật (đối với cán bộ, công chức, viên chức); Bộ Công an, Bộ Quốc phòng (đối với người thuộc lực lượng vũ trang nhân dân thuộc phạm vi quản lý).

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan quản lý cán bộ trực tiếp, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố.

- Thời gian: Thường xuyên.

- Sản phẩm: Quyết định miễn kỷ luật hoặc giảm nhẹ mức kỷ luật theo thẩm quyền.

10. Sơ kết, tổng kết và báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính và Bộ Khoa học và Công nghệ *(Bộ Công an là cơ quan đầu mối tổng hợp chung xây dựng báo cáo của Chính phủ).*

- Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Định kỳ hằng năm trước ngày 30/9, Bộ Công an tổng hợp, xây dựng báo cáo sơ kết, trình Chính phủ để báo cáo Quốc hội theo khoản 5 Điều 13 của Nghị quyết; tổ chức sơ kết hoặc đột xuất theo đề nghị của cơ quan, người có thẩm quyền; tổng kết trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày Nghị quyết hết hiệu lực thi hành.

- Sản phẩm: Hội nghị, báo cáo sơ kết, tổng kết; báo cáo của Chính phủ gửi Quốc hội kết quả thực hiện Nghị quyết định kỳ hằng năm và kết quả tổng kết khi kết thúc việc thực hiện theo khoản 5, Điều 13 của Nghị quyết.

III. KINH PHÍ BẢO ĐẢM

1. Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách hằng năm của các bộ, cơ quan, địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn thi hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định pháp luật.

2. Việc quản lý, sử dụng kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch tuân thủ các quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đấu thầu, đầu tư công và các quy định pháp luật có liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và các cơ quan có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch theo đúng tiến độ và báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Kế hoạch này. Bộ Công an là cơ quan đầu mối tổng hợp chung kết quả thực hiện Kế hoạch.

2. Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng có trách nhiệm rà soát, thực hiện theo thẩm quyền hoặc tham mưu cơ quan, người có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các quy định để phù hợp với quy định của Nghị quyết liên quan đến người thuộc lực lượng vũ trang nhân dân.

3. Tổng Thanh tra Chính phủ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp các bộ, ngành, địa phương xây dựng, triển khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra đối với các vụ việc, dự án liên quan đến kinh tế nhà nước, kinh tế tư nhân và ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số để làm căn cứ áp dụng cơ chế, chính sách đặc thù tại Nghị quyết cho phù hợp.

4. Bộ trưởng Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp Bộ Công an, Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường rà soát, bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất giữa việc triển khai thi hành Nghị quyết này với việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024, Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025, Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị và các văn bản quy phạm pháp luật thể chế hóa có liên quan, đồng thời bảo đảm thống nhất, không chồng chéo với việc triển khai thi hành Nghị quyết số 29/2026/QH16 và Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 1020/QĐ-TTg ngày 09/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ đối với các vụ việc, vụ án có liên quan đến đất đai theo khoản 3 Điều 12 của Nghị quyết, không để phát sinh chồng chéo, mâu thuẫn trong quá trình tổ chức thực hiện.

5. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trong phạm vi của mình chủ động, tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch này theo nhiệm vụ được phân công, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí.

Đồng thời, căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tiễn, các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thi hành Nghị quyết hoặc lồng ghép vào Kế hoạch triển khai các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, trong đó lưu ý các nhiệm vụ liên quan đến nguồn nhân lực thực hiện nội dung phân cấp, phân quyền hoặc giao trách nhiệm theo quy định của Nghị quyết này.

6. Bộ Tài chính, cơ quan tài chính địa phương có trách nhiệm tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt dự toán ngân sách theo quy định, bảo đảm đủ, kịp thời nguồn kinh phí để triển khai Kế hoạch trên cơ sở dự toán kinh phí của các bộ, ngành, địa phương.

7. Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình phối hợp triển khai thi hành Nghị quyết số 37/2026/QH16 và ban hành văn bản hướng dẫn theo quy định.

8. Đề nghị Kiểm toán Nhà nước trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình phối hợp rà soát các kết luận, kiến nghị kiểm toán đã ban hành liên quan đến các dự án, công trình, kinh tế nhà nước thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết số 37/2026/QH16.

9. Đề nghị Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phối hợp tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết và chỉ đạo triển khai Kế hoạch này trong phạm vi thẩm quyền./.